

Số: 226(3)-2025/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 07 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CN TỔNG CÔNG TY KHÍ VN – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU
Địa điểm lấy mẫu : TRUNG TÂM PHÂN PHỐI KHÍ CÀ MAU (GDC)
Loại mẫu : KCN Khánh An, Xã Khánh An, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Mô tả mẫu : (Địa chỉ cũ: KCN Khánh An, Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau)
Ngày lấy mẫu : Nước thải
Mã số mẫu : Mẫu chứa trong chai được đậy kín còn nguyên vẹn, bảo quản lạnh
Thông tin lấy mẫu : 27/06/2025
Lần ban hành : 01
Thông tin lấy mẫu : Nước thải sinh hoạt tại Trung tâm phân phối khí Cà Mau (Tại vị trí thu gom trước khi đổ vào hệ thống của Nhà máy Đạm)

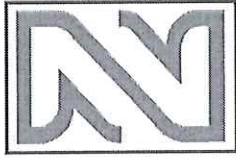
KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn phát hiện (MDL)/ Phạm vi đo	QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, K=1,2)	Phương pháp phân tích
1	Nhiệt độ ^(a) (*)	°C	30,6	4 ÷ 55	-	SMEWW 2550B:2017
2	pH ^(a) (*)	-	7,03	2 ÷ 12	5 ÷ 9	TCVN 6492:2011
3	COD ^(a)	mg/L	94,0	3,0	-	SMEWW 5220C:2017
4	BOD ₅ ^(a)	mg/L	50,4	1,0	60	SMEWW 5210B:2017
5	TSS ^(a)	mg/L	43,0	4,0	120	TCVN 6625:2000
6	Sắt ^(a)	mg/L	0,598	0,05	-	SMEWW 3500-Fe.B:2017
7	Tổng Nito ^(a)	mg/L	11,1	2,0	-	TCVN 6638:2000
8	Tổng Phospho ^(a)	mg/L	1,60	0,03	-	SMEWW 4500-P.B&E:2017
9	Pb ^(Δ)	mg/L	KPH	0,0023	-	SMEWW 3113.B:2023
10	Cd ^(Δ)	mg/L	KPH	0,00015	-	SMEWW 3113.B:2023
11	Zn ^(Δ)	mg/L	0,089	0,0030	-	SMEWW 3111.B:2023
12	Ni ^(Δ)	mg/L	0,019	0,015	-	SMEWW 3111.B:2023
13	Hg ^(Δ)	mg/L	KPH	25×10 ⁻⁵	-	TCVN 7877:2008
14	Cr ^(Δ)	mg/L	KPH	0,015	-	SMEWW 3111.B:2023
15	Mn ^(Δ)	mg/L	0,176	0,015	-	SMEWW 3111.B:2023
16	Coliform ^(a)	MPN/100mL	410	2	5.000	SMEWW 9221B:2017

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.



CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT
Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, TP.HCM, Việt Nam
Liên hệ: 0982.097.050 Email: contact@moitruongnamviet.vn
MST: 0316.727.024 Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn



VIMCERTS 314

Ghi chú: Mẫu được lưu trong vòng 07 ngày kể từ ngày trả kết quả

^(a): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường chứng nhận

^(*): Các chỉ tiêu đo hiện trường

^(A): Các chỉ tiêu do nhà thầu phụ thực hiện (Trung Tâm Công Nghệ Môi Trường CoShet, Vimcerts 026)

KPH: Không phát hiện

PHỤ TRÁCH
PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Trần Minh Toàn



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.